ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 19/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 1682/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tây Ninh và Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

2. Đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

3. Nguyên tắc thực hiện

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

4. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và phương thức thực hiện

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

5. Nguồn vốn thực hiện

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2026. Cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh tại Quyết định này được áp dụng thực hiện Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 76/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 007/11/2024 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện bố trí ổn định dân cư giai đoạn 2024-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai, theo dõi thực hiện Quyết định này.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Quyết định.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các trường hợp phát sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo

quy định tại Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Long An. Trường hợp đã trình cơ quan có thẩm quyền để được hưởng chính sách trước khi Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành mà chưa phê duyệt thì tiếp tục hoàn chỉnh, bổ sung hồ sơ theo quy định tại Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế -Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ VN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- TTPVHCC (Cổng thông tin điện tử tỉnh);
- Lưu: VT, SNNMT, Luan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn